



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2014



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VI NA TA BA

MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014	1
I. Thông tin chung	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty	1
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	1
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	1
5. Định hướng phát triển	2
6. Các rủi ro	3
II. Tình hình hoạt động trong năm	3
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	3
2. Tổ chức và nhân sự	3
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	5
4. Tình hình tài chính	5
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	6
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc	7
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	7
2. Tình hình tài chính	8
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai	9
4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	9
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	9
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	9
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	10
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	10
V. Quản trị công ty	11
1. Hội đồng quản trị	11
2. Ban Kiểm soát	13
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.	14
VI. Báo cáo tài chính	14
1. Ý kiến kiểm toán	14
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo đính kèm)	15

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch :CTY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VI NA TA BA
GPKD số :0305020995
Vốn điều lệ :115.000.000.000 VND (Một trăm mười lăm tỷ đồng)
Vốn chủ sở hữu :114.000.000.000 VND (Một trăm mười bốn tỷ đồng)
Địa chỉ :899Đường Ba Tháng Hai, Phường 07, Quận 11, Tp.HCM
Số điện thoại :08 39560681 Số fax:08 39560682
Email :vntbinvest@vnn.vn Website:www.vinainvest.com.vn
Mã cổ phiếu : VTJ

2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

Công ty cổ phần Thương mại và Đầu tư VI NA TA BA được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4103006943 ngày 07 tháng 06 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Công ty chính thức đi vào hoạt động với mô hình công ty Cổ phần từ ngày 01 tháng 07 năm 2007. Các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất (lần thứ 10) là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305020995 ngày 20 tháng 02 năm 2014.

Các đơn vị trực thuộc tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2014 bao gồm:

- Chi nhánh Công ty cổ phần thương mại và đầu tư VI NA TA BA tại Hà Nội: đặt tại số 83A Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

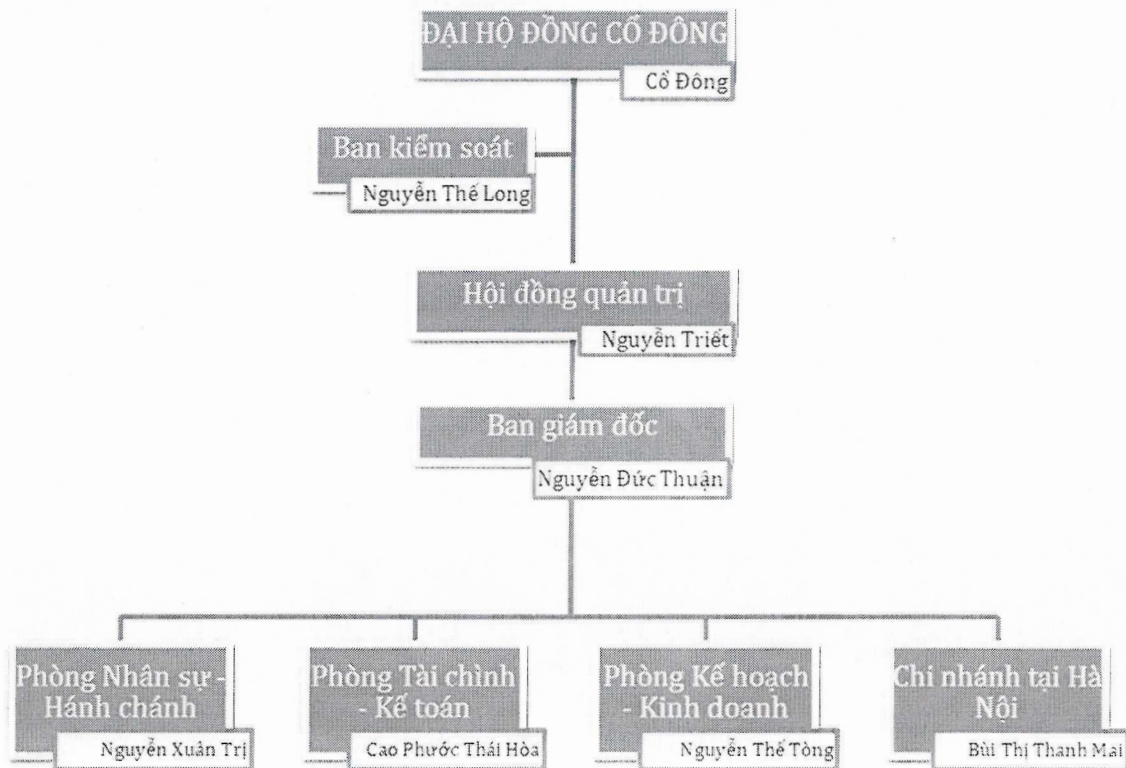
- Mua bán nguyên phụ liệu ngành thuốc lá;
- Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng ô tô, tàu hỏa;
- Mua bán thuốc lá điếu sản xuất trong nước;
- Kinh doanh Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Hoạt động tư vấn quản lý.

Địa bàn kinh doanh: Trong nước và xuất khẩu.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- a. Mô hình quản trị

Công ty thực hiện mô hình quản trị của Công ty đại chúng, thực hiện theo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn khác, bao gồm:



b. Các công ty con, công ty liên kết

CÔNG TY TNHH BAO BÌ HIỆP NGUYỄN VINA; Giấy phép đăng ký kinh doanh số 1101700715 ngày 13/06/2014.

5. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Phát triển bền vững, tập trung phát triển thành Công ty có uy tín trong các lĩnh vực kinh doanh như: cho thuê văn phòng, phân phối sản phẩm thuốc lá bao và các sản phẩm tiêu dùng khác.
- Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Công ty.
- Luôn đảm bảo tính công khai minh bạch trong hoạt động.
- Luôn đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông của Công ty.
- Đảm bảo chăm lo đời sống của cán bộ công nhân viên Công ty ngày càng tốt hơn.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tái cấu trúc nguồn lực để đảm bảo thực hiện các kế hoạch kinh doanh theo từng thời kỳ.
- Chuyển hướng kinh doanh phù hợp với thế mạnh hiện có của Công ty, trong đó, tập trung vào các sản phẩm liên quan đến ngành thuốc lá và sản phẩm tiêu dùng.

- Xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ, năng lực ...phù hợp với từng thời điểm chiến lược phát triển của Công ty.
- Thực hiện triệt để công tác quản trị rủi ro, đảm bảo không thất thoát các nguồn lực.
- Thực hiện các hình thức huy động vốn phù hợp với các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo nguồn vốn hợp lý cho việc thực hiện các mục tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ.
- Mở rộng hợp tác kinh doanh trong các lĩnh vực tiêu dùng khác.
 - c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.
- Các sản phẩm của Công ty, các dịch vụ do Công ty cung cấp đều được các cơ quan có uy tín trong và ngoài nước tổ chức kiểm định.

6. Các rủi ro

Chính sách của quốc gia và thế giới trong việc phòng chống tác hại của thuốc lá cũng sẽ ảnh hưởng đến các mảng hoạt động cung cấp các sản phẩm liên quan đến thuốc lá.

Nền kinh tế trong và ngoài nước gặp nhiều khó khăn; sức tiêu dùng bị suy giảm nghiêm trọng khi chính sách thắt chặt tiền tệ nhằm kiềm chế lạm phát dẫn đến sức mua của thị trường giảm mạnh, người dân thắt chặt mọi chi tiêu. Chính sách của Chính phủ đối với việc giải cứu lãnh vực bất động sản; sự hồi phục nền kinh tế, sẽ ảnh hưởng rất lớn đến mảng hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2014	TH 2014	Tỉ lệ TH/KH (%)
A	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	92.343,00	35.139,11	38,05
B	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.147,00	1.500,98	36,19

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Năm 2014 Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình định hướng chuyển đổi cơ cấu hoạt động. Do đó, trong quá trình từng bước chuyển đổi sắp xếp lại các mảng hoạt động, thu hẹp hoặc chuyển đổi hẳn những lãnh vực không có lợi thế (như mảng hoạt động sản xuất cây đầu lọc, thu hồi các khoản đầu tư tài chính), đồng thời các lãnh vực khác như: bất động sản, cho thuê văn phòng...vẫn còn ảnh hưởng do sức cạnh tranh và nền kinh tế còn nhiều khó khăn nên kết quả kinh doanh vẫn chưa đạt theo kế hoạch đã đề ra.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Về doanh thu đạt 35,139 tỷ đồng so với kế hoạch chỉ đạt 38,05%, về lợi nhuận đạt 1,500 tỷ đồng so với kế hoạch đạt 36,19%.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
-----------------	-----------

1. Ông Nguyễn Đức Thuận	
– Giới tính	Nam
– Ngày tháng năm sinh	27/03/1966
– Nơi sinh	Gia Lai
– Quốc tịch	Việt Nam
– Trình độ chuyên môn	Cử nhân TCKT _ Thạc sĩ QTKD
– Chức vụ	Giám đốc _ Thành viên HĐQT
– Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	0,669%
2. Ông Nguyễn Thế Tông	
– Giới tính	Nam
– Ngày tháng năm sinh	21/11/1958
– Nơi sinh	Sài Gòn
– Quốc tịch	Việt Nam
– Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
– Chức vụ	Phó Giám đốc
– Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	
3. Ông Cao Phước Thái Hòa	
– Giới tính	Nam
– Ngày tháng năm sinh	19/02/1982
– Nơi sinh	TP.HCM
– Quốc tịch	Việt Nam
– Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế Tài Chính
– Chức vụ	Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán
– Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	

b. Những thay đổi trong ban điều hành năm 2014

Bà Lê Thị Lệ Túy, nguyên là Kế toán trưởng Công ty, nghỉ hưu từ ngày 01/11/2014 theo quyết định 33/QĐ-VNTB ngày 10/09/2014.

Ông Cao Phước Thái Hòa được bổ nhiệm làm Phó phòng– Phụ trách phòng Tài chính kế toán theo quyết định số 35/QĐ-VNTB ngày 28/10/2014.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên.



Cơ cấu cán bộ công nhân viên	Số lượng tại ngày 31/12/2014 (người)
1. Trên đại học (Thạc sĩ)	2
2. Đại học	9
3. Cao đẳng	1
4. Trung cấp	1
5. Trung học dạy nghề	3
6. Lao động phổ thông	2

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2014 đạt 7.537.000 đồng/người/tháng.

Công ty áp dụng Quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào nguyên tắc phân phối theo lao động và mức độ đóng góp vào của người lao động đối với Công ty, không phân phối bình quân. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ; Kỳ 1: Trả tạm ứng lương từ ngày 18-20 hàng tháng, Kỳ 2: Trả lương còn lại từ ngày 05-07 của tháng sau.

Các chính sách về tiền thưởng như: Lễ tết, lương tháng 13, thưởng động viên....được Công ty thực hiện đầy đủ theo Thỏa ước lao động.

Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, đào tạo được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, các trang thiết bị an toàn cho người lao động đều được Công ty đáp ứng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Năm 2014, Công ty không thực hiện triển khai thêm các dự án đầu tư nào khác.

b. Các công ty con, công ty liên kết

Công ty đã góp 20% vốn điều lệ vào CÔNG TY TNHH BAO BÌ HIỆP NGUYỄN VINA theo giấy phép đăng ký kinh doanh số 1101700715 ngày 13/06/2014.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Đồng	118.591.971.507	115.197.386.911	-2,86%
Doanh thu thuần	Đồng	51.528.177.272	28.734.897.673	-44,23%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Đồng	1.232.872.651	-1.529.274.727	
Lợi nhuận khác	Đồng	975.194.234	3.030.259.410	
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.208.066.885	1.500.984.683	
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.208.066.885	1.500.984.683	

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%			

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <u>Tài sản lưu động</u> Nợ ngắn hạn	0,73	2,76	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tiền và các khoản tương đương tiền</u> Nợ ngắn hạn	0,51	2,19	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
<u>Nợ phải trả</u> Tổng nguồn vốn	7,79	3,77	
<u>Nợ phải trả</u> Vốn chủ sở hữu	8,45	3,92	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	16,19	57,54	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	43,45	24,94	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
<u>Lợi nhuận sau thuế</u> Doanh thu thuần	4,29	5,22	
<u>Lợi nhuận sau thuế</u> Vốn chủ sở hữu	2,02	1,35	
<u>Lợi nhuận sau thuế</u> Tổng tài sản	1,86	1,30	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần: Tính đến 31/12/2014

- Số lượng cổ phần phổ thông đăng ký phát hành : 11.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần phổ thông đã bán ra : 11.400.000 cổ phần



- Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành : 11.400.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần đang lưu hành : 10.000 đồng/cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông tổ chức và cá nhân: Tính đến 31/12/2014

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Trong nước :	708	11.400.000	100
1	Nhà nước	1	1.505.000	13,202
2	Tổ chức khác	4	610.000	5,350
3	Cổ đông cá nhân	703	9.285.000	81,448
II	Nước ngoài :	0	0	0

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn: Tính đến 31/12/2014

Tên cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. Cổ đông chiếm tỷ lệ từ 5% trở lên:	1.505.000	13,202
- Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam	1.505.000	13,202

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

e. Các chứng khoán khác

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	KH 2014	TH 2014	So sánh (%)	
					TH2014/TH 2013	TH2014/KH 2014
1.	Tổng doanh thu	59.312,20	92.343,00	35.139,11	59,24%	38,05%
2.	Lợi nhuận trước thuế	2.208,06	4.147,00	1.500,98	67,98%	36,19%

Phân tích hoạt động kinh doanh chính năm 2014:

- Do định hướng từ khi thành lập là thực hiện kinh doanh vào các lĩnh vực đầu tư và bất động sản. Tuy nhiên, do tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn, nên các hoạt động kinh



doanh chính của Công ty trong lĩnh vực đầu tư và bất động sản cũng gặp rất nhiều khó khăn, thể hiện trên một số hoạt động như sau:

+ Kế hoạch chuyển nhượng quyền sử dụng 01 tầng diện tích văn phòng cho thuê tại tòa nhà 83A Lý Thường Kiệt, Hà Nội không thực hiện được.

+ Nhu cầu khách thuê giảm và có xu hướng chuyển sang thuê tại các tòa nhà ở khu vực phía Tây Hà Nội có giá cho thuê thấp (từ 12USD/m²/tháng trở xuống). Do đó Công ty chỉ mới thực hiện cho thuê được 2 tầng (trong tổng số 3 tầng còn lại).

- Chi phí lãi vay và các chi phí khác tăng cao ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận.
- Vốn bất động sản và đầu tư tài chính trong cơ cấu vốn của công ty (lên đến gần 100 tỷ) chiếm tỷ trọng rất lớn, nên ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động của công ty trong quá trình chuyển đổi, phát triển các mảng hoạt động kinh doanh khác.
- Nguồn thu vận chuyển sợi Vinataba năm 2014 tiếp tục sụt giảm so với cùng kỳ các năm trước do sản lượng thuốc Vinataba tiếp tục sụt giảm.
- Trong năm 2014, Công ty cũng đã thực hiện việc chào mời bán các căn hộ thông qua các công ty môi giới, đưa thông tin lên sàn giao dịch bất động sản của Công ty Hoàng Anh Mekong và trên các website mua bán việc chuyển nhượng bán 12 căn hộ, tuy nhiên do tình hình bất động sản đóng băng nên các căn hộ vẫn chưa tiêu thụ được.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	Tỷ lệ
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	7.995,84	5.979,93	2.015,91	33,71%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	6.343,42	4.186,29	2.157,13	51,53%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0,00	0%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	842,51	1.433,23	- 590,72	-41,22%
IV. Hàng tồn kho	640,58	251,62	388,96	154,58%
V. Tài sản ngắn hạn khác	169,33	108,79	60,54	55,65%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	107.201,54	112.612,04	-5.410,50	-4,80%
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0,00	0%
II. Tài sản cố định	13.066,73	16.243,86	-3.177,13	-19,56%
III. Bất động sản đầu tư	0	0	0,00	0%
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4.968,13	5.043,99	- 75,86	-1,50%
V. Tài sản dài hạn khác	89.166,68	91.324,19	-2.157,51	-2,36%
TỔNG TÀI SẢN	115.197,38	118.591,97	-3.394,59	-2,86%

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

- Tổng tài sản cuối năm so với đầu năm giảm không đáng kể, 2,86%, chủ yếu là do giảm tài sản dài hạn cụ thể giảm 5,4 tỷ đồng do giảm giá trị của tài sản cố định và giảm trị giá còn lại của tòa nhà 83A Lý Thường Kiệt- Hà nội.

b. Tình hình nợ phải trả

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	Tỷ lệ (%)
A. NỢ PHẢI TRẢ	4.347,81	9.243,40	-4.895,59	-52,96%
I. Nợ ngắn hạn	2.894,35	8.219,70	-5.325,35	-64,79%
II. Nợ dài hạn	1.453,46	1.023,70	429,76	41,98%

Nợ phải trả của Công ty cuối năm giảm gần 5 tỷ tương đương giảm 52.8%. Trong năm 2014 Công ty đã thực hiện hoàn trả các khoản vốn vay ngắn hạn nhằm giảm chi phí lãi.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Mảng kinh doanh bất động sản và Đầu tư tài chính: Cơ hội của Công ty khai thác trong lĩnh vực này sẽ rất ít. Việc đầu tư khai thác cho thuê nhà văn phòng và bán 12 căn hộ bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế nên giá cho thuê nhà sụt giảm, doanh thu và hiệu quả cho thuê không đáp ứng được như dự kiến ban đầu của dự án trong giai đoạn hiện nay. Khả năng trong năm 2015, tình hình kinh doanh bất động sản, theo đánh giá của nhiều chuyên gia trong lãnh vực này, có khả năng sẽ hồi phục và phát triển tốt. Căn cứ vào tình hình từng thời điểm, Công ty sẽ trình Hội đồng quản trị để có những định hướng kinh doanh nhằm đạt kết quả tốt nhất.

- Đối với lĩnh vực cho thuê văn phòng: Theo đánh giá của nhiều tập đoàn bất động sản quốc tế, lĩnh vực cho thuê văn phòng tại thị trường Hà Nội sẽ tiếp tục gặp cạnh tranh rất lớn trong năm 2015, do nhiều dự án sẽ hoàn thành và có nhiều chương trình ưu đãi cho khách hàng. Vì thế giá cho thuê tại các dự án văn phòng loại B (như tòa nhà 83A Lý Thường Kiệt) sẽ tiếp tục giảm giá. Đây cũng là một khó khăn cho Công ty.

- Hoạt động kinh doanh thương mại khác: Tìm kiếm thêm cơ hội ở các hoạt động thương mại khác, làm tiền đề cho việc tái cơ cấu hoạt động kinh doanh của Công ty từ hoạt động chính là kinh doanh bất động sản và đầu tư tài chính sang mảng hoạt động thương mại và sản xuất khác. Tập trung phát triển các sản phẩm liên quan đến ngành thuốc lá, trong đó chú trọng vào việc phân phối các sản phẩm thuốc lá bao.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (không có).

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Công tác tổ chức:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã tiến hành bầu bổ sung 1 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2018, cụ thể: Ông Nguyễn Thế Long đã được Đại hội bầu làm Kiểm soát viên Công ty thay thế Ông Nguyễn Văn Thạnh từ nhiệm với lý do cá nhân.

b. Công tác giám sát của HĐQT:



Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong công ty và sự phát triển của đơn vị có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành khá tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Năm 2014, công tác giám sát của Hội đồng quản trị tập trung vào các nhiệm vụ chính như: Thực hiện tốt Đại hội cổ đông thường niên năm 2014; tái cơ cấu lại các hoạt động kinh doanh chính, các khoản đầu tư tài chính của Công ty; đồng thời sử dụng các nguồn vốn lưu động và vốn vay có hiệu quả, tập trung phát triển các ngành nghề liên quan đến ngành thuốc lá, trên tinh thần thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Năm 2014, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục và niêm yết cổ phiếu của Công ty lên sàn Upcom theo tinh thần Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2014. Đến ngày 29/12/2014, Ủy ban chứng khoán đã chấp thuận cho Công ty niêm yết lên sàn Upcom.

c. Công tác ban hành quy chế:

Công ty hoạt động có tổ chức và nề nếp theo đúng các quy định của nhà nước, HĐQT Công ty đã triển khai hoàn thiện công tác xây dựng và ban hành các nội quy, quy chế hoạt động.

Công ty đang tiếp tục triển khai hoàn thiện, sửa đổi các quy chế theo hướng dẫn mới ban hành của nhà nước...nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được chặt chẽ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc, lãnh đạo các đơn vị phòng ban trong Công ty đã tiến hành nghiêm túc việc kiểm tra định kỳ, đột xuất nên đã không để xảy ra thiệt hại về mặt vật chất, sai phạm trong công tác, hạn chế đến mức thấp nhất việc lãng phí, cũng như các rủi ro thiệt hại khác.

Thực hiện quy chế quản trị Công ty theo quy định của Ủy ban chứng khoán, đồng thời nghiên cứu học hỏi hoạt động quản trị của các Công ty khác, nhằm vận dụng những hoạt động quản trị tiên tiến để áp dụng trong Công ty. Việc áp dụng quy chế quản trị nhằm từng bước chuẩn hoá công tác quản lý, điều hành, hạn chế những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện việc giám sát đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua việc theo dõi, kiểm tra các báo cáo tài chính, các báo cáo thống kê, các báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh định kỳ, các buổi họp giao ban của Công ty, nhằm đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và đúng tinh thần nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Đánh giá năm 2015 vẫn là năm tiếp tục khó khăn của nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng. Do đó, trong năm 2015, HĐQT sẽ tập trung mọi nỗ lực để hỗ trợ, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện một số chiến lược kinh doanh như sau:

- Mạnh dạn trong việc tìm kiếm cơ hội, chuyển hướng chiến lược, mở rộng hoạt động kinh doanh sang các lĩnh vực sản xuất và thương mại với tính chất ổn định và lâu dài.



- Tập trung nghiên cứu một định hướng kinh doanh thật sự cụ thể, có khả năng tạo bước chuyển biến tích cực trong mọi hoạt động của Công ty. Trong đó, chúng trọng vào các lĩnh vực có lợi thế của các đơn vị trong ngành thuốc lá như: sản phẩm vật tư đầu vào và các sản phẩm thuốc lá bao.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu lại các khoản mục đầu tư, tìm cơ hội thoái vốn tại các khoản đầu tư tài chính khi có cơ hội thuận lợi; nhượng bán căn hộ tại Cần Thơ và 1 phần toà nhà 83A Lý Thường Kiệt, Hà Nội để cân đối lại cơ cấu nguồn vốn đầu tư, tăng tính thanh khoản của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

S T T	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Ô. Nguyễn Triết	Chủ tịch HĐQT	020225117	33 Đường 8 KDC ven sông, Tân Phong, Quận 7, HCM	04/2013		Bỏ nhiệm
2.	Ô Nguyễn Đức Thuận	Giám đốc, TV HĐQT	021912218	565/70 Nguyễn Trãi, P7, Q5,HCM	04/2012		Bỏ nhiệm
3.	Ô Thái Hoàng Long	TV HĐQT	022383492	B15-8 C/C Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, P.1, Q.4, TP.HCM	04/2012		Bỏ nhiệm
4.	Ô Nguyễn Văn Thịnh	TV HĐQT	011536705	987 Hồng Hà, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội	04/2013		Bỏ nhiệm
5.	B. Nguyễn T Thu Nguyệt	TV HĐQT	020403164	362-364 Nguyễn Thị Minh Khai Q3 HCM	04/2012		Bỏ nhiệm

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Công tác điều hành:

HĐQT đã hoạt động điều hành theo các quy định tại Điều lệ Công ty, trong đó HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp theo định kỳ và họp đột xuất. Hội đồng quản trị cũng đã ban hành 03 Nghị quyết, 07 Quyết định, 04 lần lấy ý kiến các vấn đề và nhiều văn bản khác liên quan đến sản xuất kinh doanh của Công ty;

Hội đồng quản trị cũng đã thực hiện việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, giúp cho việc hỗ trợ của thành viên HĐQT với hoạt động điều hành của Công ty được kịp thời.

Tuy nhiên, với phần lớn các thành viên HĐQT đều thực hiện công tác kiêm nhiệm nên việc thường xuyên phối hợp với Ban Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh cũng còn gặp nhiều khó khăn.

- Tổ chức họp định kỳ:

Năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ vào các ngày 1/4/2014; 12/8/2014; 10/12/2014..

Chủ tịch Hội đồng quản trị đã chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thành công tốt đẹp, với tỷ lệ cổ đông tham dự 69,75% cổ phần có quyền biểu quyết.

Hội đồng quản trị cũng đã ban hành 03 Nghị Quyết, 07 Quyết định liên quan đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị Quyết số 01 năm 2014	07/3/2014	Cử người đại diện góp vốn
2	Nghị Quyết số 02 năm 2014	07/3/2014	Tạm ngưng triển khai lên sàn UPCOM tại Hà Nội
3	Nghị Quyết số 03 năm 2014	22/4/2014	Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2014
4	Quyết Định số 01/QĐ-VNTB	02/01/2014	Chấm dứt hoạt động Nhà máy sản xuất cây đầu lọc
5	Quyết Định số 07/QĐ-VNTB	18/3/2014	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh
6	Quyết Định số 08/QĐ-VNTB	18/3/2014	Bổ nhiệm giám đốc chi nhánh Hà Nội
7	Quyết Định số 09/QĐ-VNTB	18/3/2014	Điều chỉnh mức lương Giám đốc
8	Quyết Định số 25/QĐ-VNTB	28/4/2014	Phê duyệt quỹ tiền lương 2014
9	Quyết Định số 26/QĐ-VNTB	28/4/2014	Phê duyệt Kế hoạch Kinh Doanh 2014
10	Quyết Định số 27/QĐ-VNTB	06/5/2014	Chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện ở Hà Nội

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Không có.

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Không có.

f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.



Ô. Nguyễn Triết
Ô. Nguyễn Đức Thuận
Ô. Thái Hoàng Long
Ô. Nguyễn Văn Thịnh

Chủ tịch HĐQT.
Giám đốc, TV HĐQT.
TV HĐQT.
TV HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Ông Nguyễn Thế Long	
– Giới tính	Nam
– Ngày tháng năm sinh	03/10/1980
– Nơi sinh	Thái Bình
– Quốc tịch	Việt Nam
– Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Kế toán – Kiểm toán
– Chức vụ công tác tại Công ty	Trưởng ban kiểm soát
– Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	
2. Ông Lê Viết Hùng	
– Giới tính	Nam
– Ngày tháng năm sinh	26/09/1954
– Nơi sinh	Hà Tĩnh
– Quốc tịch	Việt Nam
– Trình độ chuyên môn	Cử nhân TC-KT, Quản trị KD
– Chức vụ công tác tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
– Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	
3. Bà Nguyễn Thị Thu Bình	
– Giới tính	Nữ
– Ngày tháng năm sinh	15/9/1973
– Nơi sinh	Hải Phòng
– Quốc tịch	Việt Nam
– Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán kiểm toán
– Chức vụ công tác tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
– Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Thẩm định Báo cáo tài chính



- Thẩm định Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh trước khi trình ĐHĐCĐ
 - Kiểm tra công nợ và các hợp đồng mua bán
 - Kiểm tra chi phí
 - Kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị và Công ty.
 - Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.
 - Tham dự các cuộc họp theo thư mời.
- 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.**

a. Lương, thưởng, thù lao

Các khoản lợi ích của từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc năm 2014:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thù lao	Thưởng, lợi ích khác	Tổng thu nhập
1.	Nguyễn Triết	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	0	36.000.000
2.	Nguyễn Đức Thuận	TV HĐQT; GD	36.000.000	0	36.000.000
3.	Thái Hoàng Long	TV HĐQT	36.000.000	0	36.000.000
4.	Nguyễn Văn Thịnh	TV HĐQT	36.000.000	0	36.000.000
5.	Nguyễn T Thu Nguyệt	TV HĐQT	36.000.000	0	36.000.000
6.	Nguyễn Văn Thạnh	Trưởng BKS	7.000.000	0	7.000.000
7.	Nguyễn Thế Long	Trưởng BKS	8.000.000	0	8.000.000
8.	Lê Viết Hùng	TV BKS	12.000.000	0	12.000.000
9.	Nguyễn T Thu Bình	TV BKS	12.000.000	0	12.000.000
Tổng cộng			219.000.000	0	219.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị Công ty theo quy định của Nhà nước.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DTL

30203
NG T
PH
MAI VÀ
ATA
PH

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần thương mại và đầu tư VI NA TA BA vào ngày 31 tháng 12 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo đính kèm)

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *lnca*



Nguyễn Triết

